TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 19 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Phan Thị Hoài T**, sinh năm 1982, địa chỉ: Số 320 Quốc lộ C, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị và anh **Trần Văn M**, sinh năm 1973, địa chỉ: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Hoài T và anh Trần Văn M.

- *Về con chung:* Giao cháu Trần Phan Phương Đ1, sinh ngày 29/7/2013 cho chị Phan Thị Hoài T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Trần Phan Đan Ph đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Chị Phan Thị Hoài T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[2]. Xét thấy, các đương sự đã thực sự mong muốn ly hôn và thỏa thuận được với nhau giải quyết việc hôn nhân và gia đình; nội dung các đương sự đã thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 05/02/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Hoài T và anh Trần Văn M *(Đăng ký kết hôn tại UBND Phường M, thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Quảng Trị, số 63, quyển số 01, ngày 30/5/2002).*

- Về con chung: Giao cháu Trần Phan Phương Đ1, sinh ngày 29/7/2013 cho chị Phan Thị Hoài T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Trần Phan Đan Ph đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Chị Phan Thị Hoài T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự yêu cầu về hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000161 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chị Phan Thị Hoài T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- UBND Phường 1 TP. Đông Hà, tỉnh Q.Trị;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Minh Khôi